

Bản án số: **297/2019/HSPT**
Ngày: 15-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cường**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Tấn Trường**

Ông **Phạm Tồn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Liên**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Thọ Định**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 273/2019/TLPT-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo **Ngô Thành L** và **đồng phạm** về tội “*Tổ chức đánh bạc, Đánh bạc*”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HS-ST ngày 10-5-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Ngô Thành L**, sinh ngày 15 tháng 06 năm 1987; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: 17/3 Đường Ng, phường Z, thành phố T3, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kỹ thuật viên vi tính; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; cha: Không xác định; con bà Ngô Thị T4, sinh năm 1949; vợ Nguyễn Thị Hồng Tr1, sinh năm 1990 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến ngày 03/5/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt nhưng có đơn xin Toà án xét xử vắng mặt.

2. **Nguyễn Thành D**, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1980; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố PH, thị trấn HHT, huyện Đ, Phú Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nguyên cán bộ Chi cục thi hành án thị xã S; nguyên Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 16/07/2018; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; con

ông Nguyễn Th1, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1954; vợ Võ Thị Thanh Th2, sinh năm 1985 và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Phạm T, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1976; tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: 48 đường T4, phường Z1, thành phố T3, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; con ông Phạm H4, sinh năm 1956 và bà Hồ Thị L2, sinh năm 1955; vợ Phan Thử Nh, sinh năm 1979 và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 03/02/2018 đến ngày 03/05/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Hồ Dũng M, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1983; tại tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: 04/4 đường L3, phường Z2, thành phố T3, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; con ông Hồ Văn D4 (chết) và bà Phan Thị Nh1, sinh năm 1946; vợ Huỳnh Thị Ái L4, sinh năm 1982 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Huỳnh Tất Tr, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1969; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn PA, xã HA, huyện P, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; con ông Huỳnh Tất Đ1(chết) và bà Võ Thị R (chết); vợ Trần Thị D5, sinh năm 1973 và 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến ngày 03/05/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Lê Tùng L (tên gọi khác: Hải), sinh ngày 29 tháng 6 năm 1976; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn TN, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; con ông Lê Tùng C, sinh năm 1946 và bà Phan Thị T5, sinh năm 1947; vợ Trần Thị Th3, sinh năm 1977 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/3/2013, Tòa án nhân dân thị xã S xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến ngày 03/7/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Lưu Tấn N (tên gọi khác: Cu Ba), sinh ngày 02 tháng 06 năm 1984; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: 435 Đường Ng, phường Z3, thành phố T3, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nguyên cán bộ Bảo hiểm xã hội thành phố T3; nguyên Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, ngày 10/5/2018 Thành ủy T3 ra Quyết Định số 68-

QĐ/UBKT thi hành kỷ luật Lưu Tấn N, đảng viên Chi bộ Bảo hiểm xã hội thành phố T3 bằng hình thức khai trừ Đảng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; con ông Lưu Tấn H5, sinh năm 1955 và bà Huỳnh Thị Hoa Th4 (chết); vợ Nguyễn Thị Châu Th5, sinh năm 1991 và 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

8. Nguyễn Vi L1, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1993; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: 182 Nguyễn Tất Thành, phường Z4, thành phố T3, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ điện ô tô; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; con ông Nguyễn Hữu Th6, sinh năm 1969 và bà Lương Thị Cẩm Nh2, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

9. Đỗ Xuân D2, sinh ngày 10 tháng 09 năm 1984; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố PL, phường X1, thị xã S, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; nguyên Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 16/07/2018; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; con ông Đỗ Xuân L5, sinh năm 1957 và bà Lê Thị O sinh năm 1961; vợ Tô Thị N2, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

10. Phan Thanh H, sinh ngày 27 tháng 02 năm 1984; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: 34/275 đường L6, phường Z3, thành phố T3, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kỹ thuật viên vi tính; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; con ông Phan Thanh H6 (chết) và bà Phạm Thị Ng1, sinh năm 1967; vợ Huỳnh Mỹ D6, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 03/02/2018 đến ngày 12/02/2018, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 10 bị cáo, 20 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 3/2017, Nguyễn Tấn Th được một người tên Hà (không rõ họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp cho một tài khoản đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên trang web bong88 (www.b88ag.com) có ký hiệu BV43, mật khẩu “Cccc1111”, có số điểm ảo là 50.000 điểm, quy ước 1 điểm bằng 5.000 đồng. Từ tài khoản này, Th sử dụng điện thoại di động, máy tính có kết nối mạng internet tạo 02 tài khoản phụ là

BV43Sub08 giao cho người tên Bình ở thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (không rõ họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) và **BV43Sub68** giao cho Trần Thanh T1 để quản lý, tạo các tài khoản đánh bạc, tổ chức mạng lưới đánh bạc, kiểm tra số tiền đánh bạc, tiền thắng thua của các tài khoản đánh bạc cấp dưới.

Các tài khoản đánh bạc do Th, T1 chia cắt theo thứ tự từ trên xuống dưới rồi giao lại cho các người khác tổ chức đánh bạc hoặc trực tiếp đánh bạc có ký hiệu như sau: “BV43” là tài khoản Super, “BV43**” là tài khoản Master, “BV43****” là tài khoản Agent và cuối cùng là “BV43*****” là tài khoản Member - tài khoản sử dụng để đánh bạc, mỗi ký tự “*” là một số tự nhiên hoặc một chữ cái.

Tiền hoa hồng (gọi là tiền Com) được tính khi người chơi sử dụng tài khoản đánh bạc, tùy vào điểm cược (điểm đánh bạc) hệ thống sẽ tự động quy đổi thành điểm Com, thể hiện trên dữ liệu của từng tài khoản ở cột GrossCom, ComMember và ComAgent ($GrossCom = ComMember + ComAgent$). Th, T1 thống nhất trả tiền Com x 5 từ cấp trên xuống cấp dưới, tính bằng điểm Com x 5 x số tiền quy ước điểm đánh bạc. Tiền Com được tính cộng vào kết quả thắng thua để thanh toán với người chơi. Cụ thể, tài khoản Super trả tiền GrossCom cho tài khoản Master; tài khoản Master nhận tiền GrossCom từ Tài khoản Super và trả tiền GrossCom cho các tài khoản Agent cấp dưới; tài khoản Agent nhận tiền GrossCom từ tài khoản Master và trả tiền ComMember cho tài khoản Member; tài khoản Member nhận tiền ComMember từ tài khoản Agent.

T1 nhận tài khoản của Th quy ước 01 điểm = 7.000 đồng, thống nhất thứ ba hoặc thứ tư hàng tuần tổng kết, giao nhận tiền thắng thua trực tiếp bằng tiền mặt. Từ tài khoản phụ BV43Sub68, T1 chia cắt tài khoản BV43 thành nhiều tài khoản Master để quản lý, nâng mức tiền quy ước để tổ chức cho cấp dưới đánh bạc và thống nhất vào thứ hai hàng tuần tổng kết giao nhận tiền thắng thua trực tiếp bằng tiền mặt ở địa điểm bất kỳ. Tại thời điểm phát hiện, bắt giữ thì có **05** tài khoản Master hoạt động đánh bạc là BV4301, BV4305, BV4307, BV4328 và BV4340. Dữ liệu trích xuất được từ các tài khoản đánh bạc trong tháng 12/2017; tháng 01/2018 và ngày 01, 02/02/2018 (tháng 01, 02/2018), xác định tài khoản BV43 đã chia cắt thành 48 tài khoản có hoạt động đánh bạc (tháng 12/2017 có 34 tài khoản, tháng 01/2018 có 40 tài khoản), cụ thể:

1. Tài khoản BV4301: T1 giao cho Lâm Đạo H2, quy ước 01 điểm = 15.000 đồng để tổ chức đánh bạc và đánh bạc, thống nhất tiền Comx5 và thứ hai hàng tuần tổng kết, giao nhận tiền thắng thua trực tiếp bằng tiền mặt. Sau khi nhận tài khoản, H2 đã tạo ra **07** tài khoản Agent để quản lý và tổ chức đánh bạc gồm: BV430100, BV430101, BV430102, BV430107, BV430109, BV43010A và BV43010B, cụ thể:

1.1. Tài khoản BV430100: H2 tạo tài khoản BV430100Sub01 cùng với Võ Mạnh N1 tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Từ tài khoản BV430100, H2 chia cắt ra **11** tài khoản đánh bạc (tài khoản Member) để tổ chức cho cấp dưới đánh bạc và trực tiếp đánh bạc như sau:

1.1.1. Tài khoản: BV430100000, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng giao cho Võ Mạnh N1 trực tiếp đánh bạc với H2.

1.1.2. Tài khoản: BV43010000F, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng H2 giao cho Lê Văn Ph để đánh bạc với H2 (N1 theo H2 1.500 đồng/01điểm).

1.1.3. Tài khoản: BV430100009, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng H2 giao cho Huỳnh Tất Tr để đánh bạc với H2 (N1 theo H2 1.500 đồng/01điểm).

1.1.4. Tài khoản: BV43010000A, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng, H2 giao cho Phạm T để đánh bạc với H2 (N1 theo H2 5.000 đồng/01điểm).

1.1.5. Tài khoản: BV43010000G, H2 khai giao cho Lương Thế D3 để đánh bạc với H2 nhưng D3 không thừa nhận. Do đó, xác định tài khoản này H2 sử dụng đánh bạc với T1, quy ước 01 điểm = 15.000 đồng (N1 theo H2 1.500 đồng/01điểm).

1.1.6. Các tài khoản gồm: BV43010000G, BV430100001, BV430100002, BV430100005, BV43010000B, BV43010000E và BV4301000TT, H2 giao cho người khác đánh bạc nhưng không rõ người chơi; do đó, xác định các tài khoản này H2 sử dụng đánh bạc với T1, quy ước 01 điểm = 15.000 đồng (N1 theo H2 1.500 đồng/01điểm).

1.2. Tài khoản BV430107: H2 tạo tài khoản đánh bạc BV430107799 trực tiếp sử dụng để đánh bạc với T1, quy ước 01 điểm = 15.000 đồng.

1.3. Tài khoản BV430102 và BV430109: H2 giao cho N1, quy ước 01 điểm = 45.000 đồng để tổ chức đánh bạc. N1 giao lại 02 tài khoản Agent này cho Phạm T để quản lý và tạo tài khoản đánh bạc với N1, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng. T đã tạo nhiều tài khoản cấp dưới đánh bạc với N1, cụ thể:

1.3.1. Tài khoản BV430102: T tạo ra **04** tài khoản đánh bạc gồm: BV430102005 T trực tiếp sử dụng để đánh bạc với N1; 03 tài khoản BV430102007, BV430102008 và BV430102021 T giao cho Hồ Dũng M để M trực tiếp sử dụng đánh bạc, quy ước 01 điểm = 25.000 đồng.

1.3.2. Tài khoản BV430109: T tạo ra **05** tài khoản đánh bạc gồm: BV430109000, BV430109001 T trực tiếp sử dụng để đánh bạc với N1; 03 tài khoản BV430109002, BV430109005, BV430109007 T giao cho M trực tiếp đánh bạc, quy ước 01 điểm = 25.000 đồng.

1.4. Tài khoản BV430101: H2 giao cho Đặng Công V để quản lý, tạo tài khoản tổ chức đánh bạc và đánh bạc, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng. Từ tài

khoản Agent BV430101, V tạo 05 tài khoản đánh bạc để tổ chức cho cấp dưới đánh bạc và trực tiếp đánh bạc, gồm:

1.4.1. Tài khoản BV430101007 V giao cho cấp dưới là Nguyễn Vi L1 để đánh bạc với V, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng.

1.4.2. Các tài khoản BV430101000, BV430101003, BV430101005 và BV430101006 V trực tiếp sử dụng đánh bạc với H2, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng.

1.5. Tài khoản BV43010A: H2 giao tài khoản Agent này cho người khác đánh bạc nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, từ tài khoản này đã tạo ra tài khoản BV43010A000 sử dụng đánh bạc. Do không xác định được người đánh bạc với H2 nên xác định H2 quản lý, sử dụng tài khoản này đánh bạc với T1, quy ước 01 điểm = 15.000 đồng.

1.6. Tài khoản BV43010B: H2 giao tài khoản Agent này cho người khác đánh bạc, từ tài khoản BV43010B đã tạo ra **02** tài khoản là BV43010B000 và BV43010B001 sử dụng đánh bạc. Do không xác định được người đánh bạc với H2 nên xác định H2 quản lý, sử dụng tài khoản này đánh bạc với T1, quy ước 01 điểm = 15.000 đồng.

2. Tài khoản BV4305: T1 giao cho cấp dưới là Phạm Huy Q, quy ước 01 điểm = 10.000 đồng để tổ chức đánh bạc và đánh bạc, thống nhất tiền Comx5 và thứ hai hàng tuần tổng kết, giao nhận tiền thắng thua trực tiếp bằng tiền mặt.

Sau khi nhận tài khoản, Q thống nhất cùng với Ngô Thành L, Lê Anh D và Trịnh Công H1 lập các tài khoản Agent cấp dưới để quản lý, tổ chức cho người khác đánh bạc và trực tiếp sử dụng đánh bạc, thống nhất tiền giao tài khoản cho người chơi cấp dưới đánh bạc thì tăng quy ước thêm 10.000 đồng/01điểm, mỗi người theo 2.500 đồng/01điểm các tài khoản cấp dưới BV4305, Q thống nhất với T1 quy ước từng tài khoản đánh bạc chênh lệch quy ước là 10.000 đồng/01điểm.

Ngô Thành L lập các tài khoản Agent, gồm: BV430501 giao cho D quản lý; BV430502 và BV430505 giao cho H1 quản lý; BV430503 và BV430559 L quản lý, sử dụng để tạo các tài khoản đánh bạc; L tổng hợp kết quả thắng thua của tài khoản đối với cấp trên, cấp dưới và phần chênh lệch 10.000 đồng/01điểm rồi nhắn tin cho Q. Q tổng hợp kết quả thắng thua nhắn tin cho T1 và người chơi cấp dưới, làm trung gian thanh toán, giao nhận tiền thắng thua với T1 và các con bạc.

2.1. Tài khoản BV430501: Lê Anh D1 quản lý, tạo tài khoản đánh bạc BV430501001 giao cho Phan Thanh H đánh bạc với D1, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng, quy ước với T1 01 điểm = 30.000 đồng, trong đó phần quy ước

tăng thêm 20.000 đồng/01điểm thì L, Q, H1 mỗi người 2.500 đồng/01 điểm, còn D 12.500 đồng/01điểm.

2.2. Tài khoản BV430502, BV430505: H1 quản lý, tạo nhiều tài khoản đánh bạc tổ chức cho cấp dưới đánh bạc.

2.2.1. Tài khoản BV430502: H1 tạo **04** tài khoản đánh bạc từ BV430502001 đến BV430502004 để trực tiếp đánh bạc và giao cho cấp dưới đánh bạc, gồm:

- Tài khoản BV430502001, BV430502002 H1 trực tiếp sử dụng để đánh bạc, quy ước 01 điểm = 20.000 đồng, quy ước với T1 01 điểm = 10.000 đồng.

- Tài khoản BV430502003, BV430502004 H1 giao cho cấp dưới là người tên Hoan (không xác định) đánh bạc đến hết tháng 12/2017. Do đó, xác định tài khoản này H1 đánh bạc, quy ước 01 điểm = 20.000 đồng, quy ước với T1 01 điểm = 10.000 đồng.

2.2.2. Tài khoản BV430505: H1 tạo **03** tài khoản đánh bạc là BV430505001, BV430505002, BV430503003 để giao cho cấp dưới đánh bạc.

- Tài khoản BV430505001: H1 giao cho Lưu Tấn N để đánh bạc, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng, quy ước với T1 01 điểm = 20.000 đồng. Nam sử dụng tài khoản đánh bạc từ ngày 02/12/2017 đến ngày 09/12/2017 thì nghỉ trả lại tài khoản cho H1. Tài khoản này H1, Q, D và L ăn theo phần tăng thêm 10.000 đồng/01điểm. Đến ngày 05/12/2017, do Nam thắng nhiều nên đã thống nhất lại quy ước với T1 là 30.000 đồng/01điểm. H1 lấy lại tài khoản giao cho người khác nhưng không rõ người đánh bạc, do đó, xác định tài khoản này H1 sử dụng đánh bạc, quy ước 01 điểm = 20.000 đồng, quy ước với T1 01 điểm = 10.000 đồng.

- Tài khoản BV430505002: H1 giao cho người khác nhưng không xác định được người đánh bạc, do đó xác định tài khoản này H1 sử dụng để đánh bạc, quy ước 01 điểm = 20.000 đồng, quy ước với T1 01 điểm = 10.000 đồng.

- Tài khoản BV430505003: H1 trực tiếp sử dụng để đánh bạc với T1, quy ước 01 điểm = 20.000 đồng, quy ước với T1 01 điểm = 10.000 đồng.

2.3. Tài khoản BV430503 và BV430559: Ngô Thành L quản lý, từ tài khoản BV430503 tạo **02** tài khoản đánh bạc: BV430503001 và BV430503777, từ tài khoản BV430559 tạo **02** tài khoản đánh bạc là BV430559059 và BV430559058.

2.3.1. Tài khoản BV430503001: L trực tiếp sử dụng để đánh bạc, quy ước 01 điểm = 40.000 đồng, thống nhất quy ước với T1 01 điểm = 30.000 đồng, L sử dụng tài khoản này đánh bạc nhưng đồng thời cũng là chủ cái cùng với Q, D và H1 mỗi người 2.500 đồng/01điểm, tức là L đánh bạc 40.000 đồng/01điểm nhưng khi thắng thua tính là 37.500 đồng/01điểm.

2.3.2. Tài khoản BV430503777: Q trực tiếp sử dụng để đánh bạc, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng, thống nhất quy ước với T1 01 điểm = 20.000 đồng, Q sử dụng tài khoản này đánh bạc nhưng đồng thời cũng là chủ cái cùng với L, D, H1 mỗi người 2.500 đồng/01điểm, tức là Q đánh bạc 30.000 đồng/01 điểm nhưng khi thắng thua tính là 27.500 đồng/01điểm.

2.3.3. Tài khoản BV430559059: Thông qua mối quan hệ công tác, Phạm Huy Q quen biết với Nguyễn Thành D, Q nói D biết ai chơi đánh bạc cá độ bóng đá thì nói Q cấp tài khoản. D đã giới thiệu Lê Tùng L để Q cung cấp tài khoản đánh bạc. Trước khi cấp tài khoản thì T1 và H1 ra thị xã S gặp L và Thành D để thống nhất việc giao tài khoản cho L đánh bạc. Sau đó, Q cung cấp tài khoản BV430559059 cho L đánh bạc với Q, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng. Sau khi nhận tài khoản L đăng nhập không được nên gọi cho Q, Q nhấn lại tài khoản và mật khẩu cho Thành D đưa lại cho L sử dụng để đánh bạc. Q và T1 quy ước 01 điểm = 40.000 đồng. L sử dụng tài khoản này đánh bạc từ ngày 19/12/2017 đến ngày 14/01/2018.

2.3.4. Tài khoản BV430559058: Sau khi giới thiệu L để Q cung cấp tài khoản, Thành D tiếp tục giới thiệu Đỗ Xuân D2 để Q cung cấp tài khoản đánh bạc. Q đồng ý cấp tài khoản cho D2 và nhấn tin mã tài khoản BV430559058 để Thành D đưa lại cho D2 đánh bạc với Q, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng, Q và T1 quy ước 01 điểm = 20.000 đồng. Q và D2 không quen biết nên việc giao tài khoản, giao nhận tiền thắng thua đều thông qua Thành D. D2 sử dụng tài khoản này đánh bạc từ ngày 09/01/2018 đến ngày bị phát hiện.

3. Tài khoản BV4340: T1 giao cho cấp dưới là Q, quy ước 01 điểm = 40.000 đồng để tổ chức đánh bạc, thống nhất tiền Com x 5, từ tài khoản BV4340 Q lập tài khoản Agent BV434040 để quản lý và lập tài khoản đánh bạc BV434040440 giao cho L đánh bạc với Q, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng. L sử dụng tài khoản này đánh bạc từ ngày 15/01/2018 đến ngày 21/01/2018.

4. Tài khoản BV4328: T1 giao cho H1, quy ước 01 điểm = 15.000 đồng để tổ chức đánh bạc, thống nhất tiền Comx5. Từ tài khoản này, H1 lập tài khoản Agent BV432828 để quản lý và lập 02 tài khoản đánh bạc BV432828001 và BV432828002 để tổ chức cho cấp dưới đánh bạc. Ngày 12/12/2017 H1 giao tài khoản BV432828001 cho N sử dụng để đánh bạc với H1, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng. Do N thắng nhiều nên ngày 16/12/2017 H1 đổi lại tài khoản BV432828002 cho N, N sử dụng tài khoản này đánh bạc bị thua nên bảo H1 đổi lại tài khoản BV432828001 để tiếp tục đánh bạc và trả tài khoản BV432828002 cho H1. H1 sử dụng tài khoản BV432828002 đánh bạc với T1, quy ước 01 điểm = 15.000 đồng.

5. Tài khoản BV4307: T1 giao cho cấp dưới là Lê Thanh T2, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng để đánh bạc, thống nhất tiền Comx5. Sau khi nhận tài

khoản, T2 lập tài khoản Agent BV430701 để quản lý và chia cắt thành **04** tài khoản đánh bạc gồm BV430701002, BV430701004, BV430701006 và BV430701007 để đánh bạc và giao cho cấp dưới đánh bạc:

5.1. T2 giao 03 tài khoản BV430701002, BV430701004, BV430701007 cho Nguyễn Vi L1, để đánh bạc với T2, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng, L1 sử dụng các tài khoản này đánh bạc với T2 đến khi bị phát hiện.

5.2. T2 trực tiếp sử dụng tài khoản BV430701006 đánh bạc với T1 vào ngày 02/12/2017 và quy ước 01 điểm = 30.000 đồng.

Sau khi chia và cấp tài khoản đánh bạc cho con bạc, từ ngày 01/12/2017 đến ngày 02/02/2018, Th và các đồng phạm sử dụng các thiết bị gồm máy tính, điện thoại kết nối internet tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền thông qua trang web bong88.com, cụ thể:

1. Nguyễn Tấn Th, đã tổ chức đánh bạc tổng cộng: 4.515 trận, tổng số tiền đánh bạc: 7.108.349.640 đồng, số tiền thắng: 1.127.735.420 đồng, số tiền thua: 1.220.845.780 đồng, kết quả Th thua: 93.110.360 đồng. Trong đó:

1.1. Tháng 12/2017 là: 2.011 trận, số tiền đánh bạc: 2.775.995.530 đồng, số tiền thắng: 364.624.190 đồng, số tiền thua: 482.206.690 đồng, kết quả Th thua: 117.582.500 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 24 trận, số tiền đánh bạc: 939.855.280 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 98 trận, số tiền đánh bạc: 923.665.820 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 1.889 trận, số tiền đánh bạc: 912.474.430 đồng.

1.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 2.504 trận, số tiền đánh bạc: 4.332.354.110 đồng, số tiền thắng: 763.111.230 đồng, số tiền thua: 738.639.090 đồng, kết quả Th thắng: 24.472.140 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 20 trận, số tiền đánh bạc: 1.014.093.850 đồng.

- Số trận từ 10 người trở lên đánh bạc có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 01 trận, số tiền đánh bạc: 18.836.790 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 168 trận, số tiền đánh bạc: 1.565.743.830 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 2.315 trận, số tiền đánh bạc: 1.733.679.640 đồng.

2. Trần Thanh T1, đã tổ chức đánh bạc tổng cộng: 4.515 trận, số tiền đánh bạc: 20.189.633.800 đồng, số tiền thắng: 2.240.077.910 đồng, số tiền thua: 2.514.722.600 đồng, kết quả T1 thua: 274.644.690 đồng. Trong đó:

2.1. Tháng 12/2017 là: 2.011 trận, số tiền đánh bạc: 7.508.222.950 đồng, số tiền thắng: 629.644.900 đồng, số tiền thua: 1.035.317.850 đồng, kết quả T1 thua: 405.672.950 đồng, cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 82 trận, số tiền đánh bạc: 4.710.195.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 163 trận, số tiền đánh bạc: 1.650.824.150 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 1.766 trận, số tiền đánh bạc: 1.147.203.300 đồng.

2.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 2.504 trận, số tiền đánh bạc: 12.681.410.850 đồng, số tiền thắng: 1.610.433.010 đồng, số tiền thua: 1.479.404.750 đồng, kết quả T1 thắng: 131.028.260 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 141 trận, số tiền đánh bạc: 7.488.056.650 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 337 trận, số tiền đánh bạc: 3.208.649.450 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 2.026 trận, số tiền đánh bạc: 1.984.704.750 đồng.

3. Lâm Đạo H2, đã tổ chức đánh bạc tổng cộng: 3.654 trận, số tiền đánh bạc: 23.407.354.050 đồng, số tiền thắng: 2.147.201.040 đồng, số tiền thua: 2.244.454.585 đồng, kết quả H2 thua: 97.253.545 đồng. Trong đó:

3.1. Tháng 12/2017 là: 1.755 trận, số tiền đánh bạc: 10.051.702.050 đồng, số tiền thắng: 827.798.580 đồng, số tiền thua: 581.977.640 đồng, kết quả H2 thắng: 245.820.940 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 94 trận, số tiền đánh bạc: 6.986.878.150 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 189 trận, số tiền đánh bạc: 1.877.271.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 1.472 trận, số tiền đánh bạc: 1.187.552.900 đồng.

3.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 1.899 trận, số tiền đánh bạc: 13.355.652.000 đồng, số tiền thắng: 1.319.402.460 đồng, số tiền thua: 1.662.476.945 đồng, kết quả H2 thua: 343.074.485 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 105 trận, số tiền đánh bạc: 9.201.135.350 đồng.
- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 267 trận, số tiền đánh bạc: 2.489.218.000 đồng.
- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 1.527 trận, số tiền đánh bạc: 1.665.298.650 đồng.

4. Võ Mạnh N1, đã tổ chức đánh bạc tổng cộng: 2.761 trận, số tiền đánh bạc: 22.831.367.250 đồng, số tiền thắng: 404.616.440 đồng, số tiền thua: 428.663.145 đồng, kết quả N1 thua: 24.046.705 đồng. Trong đó:

4.1. Tháng 12/2017 là: 1.397 trận, số tiền đánh bạc: 9.807.920.250 đồng, số tiền thắng: 132.475.640 đồng, số tiền thua: 101.153.730 đồng, kết quả N1 thắng: 31.321.910 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 95 trận, số tiền đánh bạc: 7.361.469.450 đồng.
- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 162 trận.
- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 1.140 trận, số tiền đánh bạc: 837.968.150 đồng.

4.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 1.364 trận, số tiền đánh bạc: 13.023.447.000 đồng, số tiền thắng: 272.140.800 đồng, số tiền thua: 327.509.415 đồng, kết quả N1 thua: 55.368.615 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 109 trận, số tiền đánh bạc: 10.085.569.550 đồng.
- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 200 trận, số tiền đánh bạc: 1.907.682.950 đồng.
- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 1.055 trận, số tiền đánh bạc: 1.030.194.500 đồng.

5. Phạm Huy Q, nhận tài khoản BV4305 từ Trần Thanh T1, thống nhất cùng với Trịnh Công H1, Ngô Thành L và Lê Anh D1 tạo các tài khoản Agent để quản lý, tổ chức cho cấp dưới là Lưu Tấn N, Phan Thanh H; thông qua Nguyễn Thành D tổ chức cho Lê Tùng L và Đỗ Xuân D2 đánh bạc, đồng thời sử dụng tài khoản trực tiếp đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền.

Ngoài ra, Q còn nhận từ T1 tài khoản BV4340, quy ước 01 điểm = 40.000 đồng thông qua Nguyễn Thành D tổ chức cho Lê Tùng L đánh bạc, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng.

Phạm Huy Q đã tổ chức đánh bạc tổng cộng: 1.386 trận, số tiền đánh bạc: 12.819.600.700 đồng, số tiền thắng: 287.307.625 đồng, số tiền thua: 228.477.650 đồng, kết quả Q thắng: 58.829.975 đồng. Trong đó:

5.1. Tháng 12/2017 là: 533 trận, số tiền đánh bạc: 4.003.978.100 đồng, số tiền thắng: 32.032.850 đồng, số tiền thua: 50.989.800 đồng, kết quả Q thua: 18.956.950 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 47 trận, số tiền đánh bạc: 3.307.814.200 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 33 trận, số tiền đánh bạc: 396.005.300 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 453 trận, số tiền đánh bạc: 300.158.600 đồng.

5.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 853 trận, số tiền đánh bạc: 8.815.622.600 đồng, số tiền thắng: 255.274.775 đồng, số tiền thua: 177.487.850 đồng, kết quả Q thắng: 77.786.925 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 110 trận, số tiền đánh bạc: 5.558.403.400 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 257 trận, số tiền đánh bạc: 2.520.790.400 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 486 trận, số tiền đánh bạc: 736.428.800 đồng.

6. Trịnh Công H1, cùng với Phạm Huy Q, Ngô Thành L và Lê Anh D1 sử dụng tài khoản BV4305 do Q nhận từ T1, tạo các tài khoản Agent để quản lý, tổ chức cho Lê Tùng L, Đỗ Xuân D2, Lưu Tấn N, Phan Thanh H đánh bạc và trực tiếp sử dụng tài khoản đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền. Ngoài ra, H1 còn nhận từ T1 tài khoản BV4328, quy ước 01 điểm = 15.000 đồng tổ chức cho Lưu Tấn N đánh bạc, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng.

Trịnh Công H1 đã tổ chức đánh bạc tổng cộng: 1.372 trận, số tiền đánh bạc: 11.077.150.000 đồng, số tiền thắng: 255.335.488 đồng, số tiền thua: 382.946.213 đồng, kết quả H1 thua: 127.610.725 đồng. Trong đó:

6.1. Tháng 12/2017 là: 544 trận, số tiền đánh bạc: 4.602.994.400 đồng, số tiền thắng: 127.634.038 đồng, số tiền thua: 193.726.488 đồng, kết quả H1 thua: 66.092.450 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 57 trận, số tiền đánh bạc: 3.790.906.100 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 43 trận, số tiền đánh bạc: 520.883.700 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 444 trận, số tiền đánh bạc: 291.204.600 đồng.

6.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 828 trận, số tiền đánh bạc: 6.474.155.600 đồng, số tiền thắng: 127.701.450 đồng, số tiền thua: 189.219.725 đồng, kết quả H1 thua: 61.518.275 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 69 trận, số tiền đánh bạc: 3.205.107.600 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 262 trận, số tiền đánh bạc: 2.512.947.900 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 497 trận, số tiền đánh bạc: 756.100.100 đồng.

7. Ngô Thành L, sau khi Phạm Huy Q nhận tài khoản BV4305, Ngô Thành L cùng với Q, Trịnh Công H1 và Lê Anh D1 tạo các tài khoản Agent để quản lý, tổ chức cho Lê Tùng L, Đỗ Xuân D2, Lưu Tấn N, Phan Thanh H đánh bạc và trực tiếp sử dụng tài khoản đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền.

Ngô Thành L đã tổ chức đánh bạc tổng cộng: 1.344 trận, số tiền đánh bạc: 10.065.090.700 đồng, số tiền thắng: 120.258.675 đồng, số tiền thua: 137.740.300 đồng, kết quả L thua: 17.481.625 đồng. Trong đó:

7.1. Tháng 12/2017 là: 533 trận, số tiền đánh bạc: 4.003.978.100 đồng, số tiền thắng: 32.322.700 đồng, số tiền thua: 54.213.650 đồng, kết quả L thua: 21.890.950 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 47 trận, số tiền đánh bạc: 3.307.814.200 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 33 trận, số tiền đánh bạc: 396.005.300 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 453 trận, số tiền đánh bạc: 300.158.600 đồng.

7.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 811 trận, số tiền đánh bạc: 6.061.112.600 đồng, số tiền thắng: 87.935.975 đồng, số tiền thua: 83.526.650 đồng, kết quả L thắng: 4.409.325 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 61 trận, số tiền đánh bạc: 2.924.933.200 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 251 trận, số tiền đánh bạc: 2.371.087.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 499 trận, số tiền đánh bạc: 765.091.900 đồng.

8. Lê Anh D1, sau khi Phạm Huy Q nhận tài khoản BV4305, Lê Anh D1 cùng với Q, Trịnh Công H1 và Ngô Thành L tạo các tài khoản Agent để quản lý và tổ chức cho Lê Tùng L, Đỗ Xuân D2, Lưu Tấn N, Phan Thanh H đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền.

Lê Anh D1 đã tổ chức đánh bạc tổng cộng: 1.344 trận, số tiền đánh bạc: 10.065.090.700 đồng, số tiền thắng: 128.756.488 đồng, số tiền thua: 139.265.713 đồng, kết quả D1 thua: 10.509.225 đồng. Trong đó:

8.1. Tháng 12/2017 là: 533 trận, số tiền đánh bạc: 4.003.978.100 đồng, số tiền thắng: 45.107.363 đồng, số tiền thua: 58.965.913 đồng, kết quả D1 thua: 13.858.550 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 47 trận, số tiền đánh bạc: 3.307.814.200 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 33 trận, số tiền đánh bạc: 396.005.300 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 453 trận, số tiền đánh bạc: 300.158.600 đồng.

8.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 811 trận, số tiền đánh bạc: 6.061.112.600 đồng, số tiền thắng: 83.649.125 đồng, số tiền thua: 80.299.800 đồng, kết quả D1 thắng: 3.349.325 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 61 trận, số tiền đánh bạc: 2.924.933.200 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 251 trận, số tiền đánh bạc: 2.371.087.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 499 trận, số tiền đánh bạc: 765.091.900 đồng.

9. Đặng Công V, nhận tài khoản BV430101 từ Lâm Đạo H2 tổ chức cho Nguyễn Vi L1 đánh bạc và trực tiếp sử dụng tài khoản đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền.

Đặng Công V đã tổ chức đánh bạc tổng cộng: 971 trận, số tiền đánh bạc: 1.292.740.900 đồng, số tiền thắng: 116.219.000 đồng, số tiền thua: 132.264.000 đồng, kết quả V thua: 16.045.000 đồng. Trong đó:

9.1. Tháng 12/2017 là: 454 trận, số tiền đánh bạc: 306.864.000 đồng, số tiền thắng: 41.540.800 đồng, số tiền thua: 38.466.400 đồng, kết quả V thắng: 3.074.400 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 03 trận, số tiền đánh bạc: 22.762.200 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 451 trận, số tiền đánh bạc: 284.101.800 đồng.

9.2. Tháng 01 và 02/2018 gồm: 517 trận, số tiền đánh bạc: 985.876.900 đồng, số tiền thắng: 74.678.200 đồng, số tiền thua: 93.797.600 đồng, kết quả V thua: 19.119.400 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên: 02 trận, số tiền đánh bạc: 58.502.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 27 trận, số tiền đánh bạc: 216.669.100 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 488 trận, số tiền đánh bạc: 710.705.300 đồng.

10. Nguyễn Thành D, quen biết với Phạm Huy Q, Q nói với D ở S có ai cá độ bóng đá không? để Q cấp tài khoản chơi. Nguyễn Thành D đã giới thiệu Lê Tùng L và Đỗ Xuân D2 để Q cung cấp tài khoản đánh bạc, Q nhấn tin ký hiệu mã tài khoản và mật khẩu cho D để D đưa cho L, D2 đăng nhập và sử dụng đánh bạc.

Phạm Huy Q cung cấp cho Lê Tùng L tài khoản đánh bạc BV430559059 và BV434040440, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng và cho Đỗ Xuân D2 tài khoản đánh bạc BV430559058, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng. L và D2 đã sử dụng các tài khoản đánh bạc với Phạm Huy Q trong tháng 12/2017 và tháng 01/2018.

D nhiều lần nhận và chuyển tiền thắng, thua giữa D2, L và Q, nhưng không biết cụ thể số tiền đánh bạc từng lần giữa các bên.

11. Phạm T, nhận tài khoản BV430102, BV430109 và BV43010000A từ Võ Mạnh N1, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng trực tiếp đánh bạc với N1, trong đó T có giao cho Hồ Dũng M một số tài khoản để đánh bạc, quy ước với M 01 điểm = 25.000 đồng.

Phạm T đã đánh bạc 758 trận và cùng Hồ Dũng M đánh bạc 151 trận, tổng cộng: 909 trận, số tiền đánh bạc: 20.060.468.500 đồng, số tiền thắng: 1.760.582.000 đồng, số tiền thua: 1.900.048.500 đồng, kết quả T thua: 139.466.500 đồng. Trong đó:

11.1. Tháng 12/2017 là: 498 trận, số tiền đánh bạc: 8.955.550.000 đồng, số tiền thắng: 616.628.000 đồng, số tiền thua: 920.692.500 đồng, kết quả T thua: 304.064.500 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên: 46 trận, số tiền đánh bạc: 5.795.388.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 183 trận, số tiền đánh bạc: 2.746.774.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 269 trận, số tiền đánh bạc: 413.387.000 đồng.

11.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 411 trận, số tiền đánh bạc: 11.104.918.500 đồng, số tiền thắng: 1.143.954.000 đồng, số tiền thua: 979.356.000 đồng, kết quả T thắng: 164.598.000 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên: 35 trận, số tiền đánh bạc: 7.680.828.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 172 trận, số tiền đánh bạc: 3.012.923.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 204 trận, số tiền đánh bạc: 411.167.500 đồng.

12. Hồ Dũng M, đã sử dụng các tài khoản đánh bạc của Phạm T giao: BV430102005, BV430102007, BV430102008, BV430102021, BV430109000, BV430109005, BV430109007, quy ước 01 điểm = 25.000 đồng để đánh bạc.

Hồ Dũng M cùng Phạm T đánh bạc tổng cộng: 151 trận, số tiền đánh bạc: 4.655.675.000 đồng, số tiền thắng: 953.883.500 đồng, số tiền thua: 815.437.500 đồng, kết quả M thắng: 138.446.000 đồng. Trong đó:

12.1. Tháng 12/2017 là: 64 trận, số tiền đánh bạc: 1.105.977.000 đồng, số tiền thắng: 145.864.500 đồng, số tiền thua: 228.287.500 đồng, kết quả thua: 82.423.000 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên: 05 trận, số tiền đánh bạc: 456.212.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 40 trận, số tiền đánh bạc: 614.913.750 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 19 trận, số tiền đánh bạc: 34.850.750 đồng.

12.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 87 trận, số tiền đánh bạc: 3.549.698.000 đồng, số tiền thắng: 808.019.000 đồng, số tiền thua: 587.150.000 đồng, kết quả M thắng: 220.869.000 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên: 10 trận, số tiền đánh bạc: 2.573.189.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 60 trận, số tiền đánh bạc: 937.517.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 17 trận, số tiền đánh bạc: 38.991.500 đồng.

13. Lê Thanh T2, đã nhận tài khoản BV4307 từ Trần Thanh T1, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng, tạo các tài khoản Agent để quản lý, tổ chức cho Nguyễn Vi L1 đánh bạc, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng và trực tiếp sử dụng tài khoản đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền.

Lê Thanh T2 đã tổ chức đánh bạc tổng cộng: 646 trận (dưới 20.000.000 đồng), số tiền đánh bạc: 278.485.100 đồng, thắng: 26.766.100 đồng, số tiền thua: 21.790.500 đồng, kết quả T2 thắng: 4.975.600 đồng. Trong đó:

13.1. Tháng 12/2017 là: 169 trận (dưới 5.000.000 đồng) số tiền đánh bạc: 72.039.100 đồng, số tiền thắng: 9.266.700 đồng, số tiền thua: 5.325.900 đồng, kết quả T2 thắng: 3.940.800 đồng.

13.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 477 trận, số tiền đánh bạc: 206.446.000 đồng, số tiền thắng: 17.499.400 đồng, số tiền thua: 16.464.600 đồng, kết quả T2 thắng: 1.034.800 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng: 02 trận, số tiền đánh bạc: 14.333.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 475 trận, số tiền đánh bạc: 192.113.000 đồng.

14. Huỳnh Tất Tr, đã nhận tài khoản BV430100009 của Lâm Đạo H2, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng để đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền.

Huỳnh Tất Tr đã đánh bạc tổng cộng: 259 trận, số tiền đánh bạc: 460.707.500 đồng, số tiền thắng: 60.067.500 đồng, số tiền thua: 70.560.000 đồng, kết quả Tr thua: 10.492.500 đồng. Trong đó:

14.1. Tháng 12/2017 là: 145 trận, số tiền đánh bạc: 256.494.500 đồng, số tiền thắng: 32.947.000 đồng, số tiền thua: 42.866.000 đồng; kết quả Tr thua: 9.919.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 04 trận, số tiền đánh bạc: 46.260.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 141 trận, số tiền đánh bạc: 210.234.500 đồng.

14.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 114 trận, số tiền đánh bạc: 204.213.000 đồng, số tiền thắng: 27.120.500 đồng, số tiền thua: 27.694.000 đồng, kết quả Tr thua: 573.500 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 05 trận, số tiền đánh bạc: 36.927.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 109 trận, số tiền đánh bạc: 167.285.500 đồng.

15. Lê Văn Ph, đã nhận tài khoản BV43010000F của Lâm Đạo H2, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng để đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền.

Lê Văn Ph đã đánh bạc tổng cộng: 153 trận, số tiền đánh bạc: 389.602.000 đồng, số tiền thắng: 87.050.000 đồng, số tiền thua: 112.256.500 đồng, kết quả Ph thua: 25.206.500 đồng. Trong đó:

15.1. Tháng 12/2017 là: 08 trận (dưới 5.000.000 đồng) số tiền đánh bạc: 8.188.000 đồng, số tiền thắng: 1.835.000 đồng, số tiền thua: 3.552.500 đồng, kết quả Ph thua: 1.717.500 đồng.

15.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 145 trận, số tiền đánh bạc: 381.414.000 đồng, số tiền thắng: 85.215.000 đồng, số tiền thua: 108.704.000 đồng, kết quả Ph thua: 23.489.000 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 18 trận, số tiền đánh bạc: 151.835.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 127 trận, số tiền đánh bạc: 229.579.000 đồng.

16. Lê Tùng L, thông qua giới thiệu của Nguyễn Thành D, Lê Tùng L đã nhận của Phạm Huy Q 02 tài khoản BV430559059 và BV434040440, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền. L sử dụng các tài khoản này đánh bạc từ ngày 19/12/2017 đến ngày 21/01/2018 thì nghỉ.

Lê Tùng L đã đánh bạc tổng cộng: 222 trận, số tiền đánh bạc: 7.229.950.000 đồng, số tiền thắng: 1.365.940.000 đồng, số tiền thua: 1.570.337.500 đồng, kết quả L thua: 204.397.500 đồng. Trong đó:

16.1. Tháng 12/2017 là: 56 trận, số tiền đánh bạc: 1.496.982.500 đồng, số tiền thắng: 275.170.000 đồng, số tiền thua: 250.475.000 đồng, kết quả L thắng: 24.695.000 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên: 06 trận, số tiền đánh bạc: 598.550.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 46 trận, số tiền đánh bạc: 880.232.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 04 trận, số tiền đánh bạc: 18.200.000 đồng.

16.2. Tháng 01/2018 là: 166 trận, số tiền đánh bạc: 5.732.967.500 đồng, số tiền thắng: 1.090.770.000 đồng, số tiền thua: 1.319.862.500 đồng, kết quả L thua: 229.092.500 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên: 38 trận, số tiền đánh bạc: 3.084.460.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 117 trận, số tiền đánh bạc: 2.611.462.500 đồng.
- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 11 trận, số tiền đánh bạc: 37.045.000 đồng.

17. Lưu Tấn N, đã nhận các tài khoản BV430505001, BV432828001 và BV432828002 từ Trịnh Công H1 quy ước 01 điểm = 30.000 đồng để đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền.

Lưu Tấn N đã đánh bạc tổng cộng: 64 trận, số tiền đánh bạc: 3.124.113.900 đồng, số tiền thắng: 1.322.040.300 đồng, số tiền thua: 449.761.200 đồng, kết quả N thắng: 872.279.100 đồng. Trong đó:

17.1. Tháng 12/2017 là: 43 trận, số tiền đánh bạc: 2.734.170.300 đồng, số tiền thắng: 1.173.294.300 đồng, số tiền thua: 392.310.000 đồng, kết quả N thắng: 780.984.300 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên: 21 trận, số tiền đánh bạc: 2.208.564.000 đồng.
- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 22 trận, số tiền đánh bạc: 525.606.300 đồng.

17.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 21 trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, số tiền đánh bạc: 389.943.600 đồng, số tiền thắng: 148.746.000 đồng, số tiền thua: 57.451.200 đồng, kết quả N thắng: 91.294.800 đồng.

18. Nguyễn Vi L1, đã nhận tài khoản đánh bạc BV430101007 từ Đặng Công V và 03 tài khoản đánh bạc BV430701002, BV430701004, BV430701007 từ Lê Thanh T2, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng để đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền.

Nguyễn Vi L1 đã đánh bạc tổng cộng: 1.199 trận, số tiền đánh bạc: 1.412.553.000 đồng, số tiền thắng: 296.816.000 đồng, số tiền thua: 285.182.000 đồng, kết quả L1 thắng: 11.634.000 đồng. Trong đó:

18.1. Tháng 12/2017 là: 337 trận, số tiền đánh bạc: 262.514.500 đồng, số tiền thắng: 50.770.000 đồng, số tiền thua: 74.587.000 đồng, kết quả L1 thua: 23.817.000 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 02 trận, số tiền đánh bạc: 18.612.500 đồng.
- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 335 trận, số tiền đánh bạc: 243.902.000 đồng.

18.2. Tháng 01 và 02/2018 là: 862 trận, số tiền đánh bạc: 1.150.038.500 đồng, số tiền thắng: 246.046.000 đồng, số tiền thua: 210.595.000 đồng, kết quả L1 thắng: 35.451.000 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 32 trận.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 830 trận, số tiền đánh bạc: 845.902.000 đồng.

19. Đỗ Xuân D2, thông qua Nguyễn Thành D giới thiệu, Đỗ Xuân D2 đã nhận tài khoản đánh bạc BV430559058 từ Phạm Huy Q, từ ngày 09/01/2018 đến ngày 02/02/2018, D2 đã đánh bạc tổng cộng: 434 trận, số tiền đánh bạc: 2.926.094.100 đồng, số tiền thắng: 639.355.200 đồng, số tiền thua: 661.413.000 đồng, kết quả D2 thua: 22.057.800 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 236 trận, số tiền đánh bạc: 2.277.271.200 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 198 trận, số tiền đánh bạc: 648.822.900 đồng.

20. Phan Thanh H, đã nhận tài khoản đánh bạc BV430501001 từ Lê Anh D1, từ ngày 01/12/2017 đến ngày 17/12/2017, H đã đánh bạc tổng cộng: 179 trận, số tiền đánh bạc: 220.981.000 đồng, số tiền thắng: 42.487.500 đồng, số tiền thua: 66.329.500 đồng, kết quả H thua: 23.842.000 đồng. Cụ thể:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng: 04 trận, số tiền đánh bạc: 27.191.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 175 trận, số tiền đánh bạc: 193.789.500 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HS-ST ngày 10/05/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Thành L phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Thành D phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Phạm T, Hồ Dũng M, Lê Tùng L, Lưu Tấn N, Huỳnh Tất Tr, Nguyễn Vi L1, Đỗ Xuân D2, Phan Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

+ Căn cứ điểm c khoản 2, 3 Điều 321; điểm c khoản 2, 3 Điều 322 điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Ngô Thành L phạt:

- Bị cáo **Ngô Thành L - 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù** về tội “Tổ chức đánh bạc”; **09 (Chín) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ngô Thành L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là: 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến ngày 31/08/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Thành L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc”, 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) về tội “Đánh bạc”, tổng cộng: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

+ Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Thành D - 01 (Một) năm tù**; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thành D.

+ Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phạm T, Hồ Dũng M và Lê Tùng L, phạt:

- Bị cáo **Phạm T - 02 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 03/02/2018 đến ngày 03/05/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm T 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Bị cáo **Hồ Dũng M - 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Hồ Dũng M 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo Hồ Dũng M phải nộp lại khoản thu lợi bất chính 138.446.000 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo **Lê Tùng L - 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến ngày 03/7/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Tùng L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

+ Căn cứ điểm c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lưu Tấn N, Huỳnh Tất Tr, Nguyễn Vi L1, Đỗ Xuân D2; phạt:

- Bị cáo **Lưu Tấn N - 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Lưu Tấn N 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Buộc bị cáo Lưu Tấn N phải nộp lại khoản thu lợi bất chính 872.279.100 đồng (Tám trăm bảy mươi hai triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn một trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo **Nguyễn Vi L1 - 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Vi L1 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Vi L1 phải nộp lại khoản thu lợi bất chính 11.643.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm bốn mươi ba nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo **Huỳnh Tất Tr - 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến ngày 03/05/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Tấn Tr 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Bị cáo **Đỗ Xuân D2 - 01 (Một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Xuân D2 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

+ Căn cứ khoản 1, 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt:

- Bị cáo **Phan Thanh H - 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ 03/2/2018 đến ngày 12/02/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Phan Thanh H 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

+ Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền mà các bị cáo đã tự nguyện nộp trong quá trình điều tra, gồm: Hồ Dũng M 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng); Lê Tùng L 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); Huỳnh Tấn Tr, Lưu Tấn N, mỗi bị cáo nộp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); Nguyễn Vi L1, Đỗ Xuân D2 mỗi bị cáo nộp 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); Phan Thanh H 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng);

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với 10 bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 15/5/2019 bị cáo Phan Thanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Vi L1 kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 17/5/2019 bị cáo Nguyễn Thành D kháng cáo xin được hưởng án treo; bị cáo Lê Tùng L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 20/5/2019 bị cáo Hồ Dũng M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Huỳnh Tấn Tr kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Ngày 22/5/2019 Bị cáo Phạm T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; bị cáo Đỗ Xuân D2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Ngày 24/5/2019 Bị cáo Ngô Thành L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Lưu Tấn N kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm và cho rằng Toà án cấp sơ thẩm đã vi phạm pháp luật và xử phạt tất cả các bị cáo không nghiêm; do không có kháng nghị tăng hình phạt nên cấp phúc thẩm không thể tăng hình phạt đối với các bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm báo cáo Chánh án TANDTC xem xét kháng nghị huỷ cả bản án sơ thẩm, phúc thẩm để xét xử lại sơ thẩm đối với tất cả các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo tiếp tục thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, xem xét giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng, quan điểm của Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Ngô Thành L vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi và tội danh như cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt và cho hưởng án treo.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 01/12/2017 đến ngày 02/02/2018, trên địa bàn tỉnh Phú Yên, Nguyễn Tấn Th đã cung cấp tài khoản đánh bạc BV43 cho Trần Thanh T1 để tổ chức ra đường dây, mạng lưới sử dụng các thiết bị là điện thoại di động, máy vi tính có kết nối mạng Internet đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền trên trang web bóng88 (www.b88ag.com). Cụ thể, **Nguyễn Tấn Th** đã tổ chức 4.515 trận đánh bạc, trong đó: 44 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 20.000.000 đồng trở lên, 01 trận từ 10 người trở lên đánh bạc có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, 266 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, 4.204 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 7.108.349.640 đồng. **Trần Thanh T1** đã tổ chức 4.515 trận đánh bạc, trong đó: 223 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 20.000.000 đồng trở lên, 500 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, 3.792 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 20.189.633.800 đồng. **Lâm Đạo H2** đã tổ chức và trực tiếp đánh bạc 3.654 trận, trong đó: 199 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 20.000.000 đồng trở lên, 456 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, 2.999 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 23.407.354.050 đồng. **Võ Mạnh N1** đã tổ chức và trực tiếp đánh bạc 2.761 trận, trong đó: 204 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 20.000.000 đồng trở lên, 362 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, 2.195 có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 22.831.367.250 đồng. **Phạm Huy Q** đã tổ chức 1.386 trận đánh bạc, trong đó: 157 trận có số tiền đánh bạc trong

01 trận từ 20.000.000 đồng trở lên, 290 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 12.819.600.700 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 58.829.975 đồng. **Trịnh Công H1** đã tổ chức 1.372 trận đánh bạc, trong đó: 126 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 20.000.000 đồng trở lên, 305 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, 941 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 11.077.150.000 đồng. **Ngô Thành L** và **Lê Anh D1** đã tổ chức 1.344 trận đánh bạc, trong đó: 108 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 20.000.000 đồng trở lên, 284 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, 952 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 10.065.090.700 đồng. **Đặng Công V** tổ chức và trực tiếp đánh bạc 971 trận đánh bạc, trong đó: 02 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 20.000.000 đồng trở lên, 30 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, 939 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 1.292.740.900 đồng. **Nguyễn Thành D** giới thiệu Lê Tùng L, Đỗ Xuân D2 cho Phạm Huy Q, nhận tài khoản và mật khẩu từ Q để đưa cho L và D2 đánh bạc, làm trung gian giao nhận tiền thắng thua đánh bạc cho hai bên nhiều lần. **Phạm T** đánh bạc 758 trận và cùng Hồ Dũng M đánh bạc 151 trận, tổng cộng 909 trận, trong đó: 81 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 50.000.000 đồng trở lên, 355 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, 473 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 20.060.468.500 đồng. **Hồ Dũng M** cùng Phạm T đánh bạc 151 trận, trong đó: 15 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 50.000.000 đồng trở lên, 100 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, 36 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 4.655.675.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 138.446.000 đồng. **Lê Thanh T2** tổ chức và trực tiếp đánh bạc 646 trận, trong đó: 02 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, 644 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 278.485.100 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 4.975.600 đồng. **Huỳnh Tất Tr** đã đánh bạc 259 trận, trong đó: 09 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, 250 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 460.707.500 đồng. Lê Văn Ph đã đánh bạc 153 trận, trong đó: 18 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, 135 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 389.602.000 đồng. **Lê Tùng L** đã đánh bạc 222 trận, trong đó: 44 trận có số tiền đánh bạc

trong 01 trận từ 50.000.000 đồng trở lên, 163 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, 15 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 7.229.950.000 đồng. **Lưu Tấn N** đã đánh bạc 64 trận, trong đó: 21 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 50.000.000 đồng trở lên, 43 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 3.124.113.900 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 872.279.100 đồng. **Nguyễn Vi L1** đã đánh bạc 1.199 trận, trong đó: 34 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, 1.165 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 1.412.553.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 11.634.000 đồng. **Đỗ Xuân D2** đã đánh bạc 434 trận, trong đó: 236 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, 198 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận dưới 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là: 2.926.094.100 đồng. **Phan Thanh H** đã đánh bạc 179 trận, trong đó: 04 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng: 175 trận với tổng số tiền đánh bạc là: 220.981.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Ngô Thành L về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”, bị cáo Nguyễn Thành D “Tổ chức đánh bạc”, các bị cáo Phạm T, Hồ Dũng M, Lê Tùng Lâm, Lưu Tấn N, Nguyễn Vi L1, Huỳnh Tất Tr, Đỗ Xuân D2, Phan Thanh H về tội: “Đánh bạc” là có căn cứ và đúng tội danh.

[4] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo **Ngô Thành L, Lê Tùng L và Hồ Dũng M**, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo Ngô Thành L và bị cáo Lê Anh D1 cùng với Phạm Huy Q, Trịnh Công H1 nhận tài khoản đánh bạc BV4305 từ Trần Thanh T1, chia cắt thành nhiều tài khoản tổ chức cho các con bạc cấp dưới đánh bạc và trực tiếp sử dụng tài khoản đánh bạc nhiều lần. Các bị cáo đã tổ chức 1.344 trận đánh bạc, trong đó cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” là: 108 trận (*Số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên*), số tiền đánh bạc: 6.232.747.400 đồng; chịu trách nhiệm đồng phạm về tội “Đánh bạc” là: 284 trận (*Số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng*), số tiền đánh bạc: 2.767.092.800 đồng. Bị cáo phạm tội nhiều lần. Tuy bị cáo Ngô Thành L thành khẩn khai báo; tự nguyện nộp 4.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cấp sơ thẩm nhận định bị cáo L có câu ruột là Liệt sỹ là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 là không phù hợp với các quy định của pháp luật và áp dụng cho bị cáo 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không đúng, từ đó áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” là quá nhẹ, không tương xứng với

hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo **Hồ Dũng M** cũng tích cực sử dụng một số tài khoản của Phạm T để đánh bạc nhiều lần. Bị cáo đã đánh bạc 151 trận, gồm: 15 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 50.000.000 đồng trở lên; 100 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng; 36 trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 4.655.675.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 138.446.000 đồng. Bị cáo phạm tội nhiều lần, tuy bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Dũng M 01 năm 09 tháng tù là nhẹ và không đúng quy định của pháp luật. Bị cáo **Lê Tùng L**, đã đánh bạc 222 trận, trong đó cấu thành tội phạm, gồm: 44 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 50.000.000 đồng trở lên, 163 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 7.229.950.000 đồng. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù là nhẹ và không đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo Ngô Thành L, Hồ Dũng M, Lê Tùng L kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, mặt khác cấp sơ thẩm xử các bị cáo quá nhẹ nên không có cơ sở để xem xét.

[5] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo: Huỳnh Tất Tr, Nguyễn Vi L1, Nguyễn Thành D, Phạm T, Đỗ Xuân D2, Lưu Tấn N, Phan Thanh H. Bị cáo **Huỳnh Tất Tr** trực tiếp nhận tài khoản đánh bạc từ Lâm Đạo H2 sử dụng đánh bạc nhiều lần. Bị cáo đã đánh bạc 259 trận, trong đó cấu thành tội phạm 09 trận (*Số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*), tổng số tiền đánh bạc: 460.707.500 đồng. Bị cáo **Nguyễn Thành D** là người giúp sức tích cực cho Phạm Huy Q tổ chức cho Lê Tùng L và Đỗ Xuân D2 đánh bạc, còn nhiều lần làm trung gian giao nhận tiền thắng thua đánh bạc cho hai bên, bị cáo phạm tội nhiều lần. Bị cáo **Phạm T**, đánh bạc 909 trận, trong đó cấu thành tội phạm gồm: 81 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 50.000.000 đồng trở lên; 355 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 20.060.648.500 đồng. Bị cáo **Lưu Tấn N** nhận nhiều tài khoản đánh bạc từ Trịnh Công H1 sử dụng đánh bạc nhiều lần. Bị cáo đã đánh bạc 64 trận, trong đó cấu thành tội phạm, gồm: 21 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 50.000.000 đồng trở lên; 43 trận có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 3.124.113.900 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 872.279.100 đồng. Bị cáo **Nguyễn Vi L1** nhận nhiều tài khoản đánh bạc từ Đặng Công V và Lê Thanh T2 sử dụng đánh bạc nhiều lần. Bị cáo

đã đánh bạc 1.199 trận, trong đó cấu thành tội phạm 34 trận (*Số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*), tổng số tiền đánh bạc là: 1.412.553.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 11.634.000 đồng. Bị cáo **Đỗ Xuân D2** thông qua Nguyễn Thành D đã nhận tài khoản đánh bạc từ Phạm Huy Q sử dụng đánh bạc nhiều lần. Bị cáo đã đánh bạc 434 trận, trong đó cấu thành tội phạm 236 trận (*Số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*), tổng số tiền đánh bạc là: 2.926.094.100 đồng. Bị cáo **Phan Thanh H** nhận tài khoản đánh bạc từ Lê Anh D1 sử dụng đánh bạc nhiều lần. Bị cáo đã đánh bạc 179 trận, trong đó cấu thành tội phạm 04 trận (*Số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*), tổng số tiền đánh bạc là: 220.981.000 đồng. Như vậy hành vi của các bị cáo rất nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, các bị cáo phạm tội nhiều lần, số tiền đánh bạc lớn, có nhiều người cùng tham gia; khi xét xử sơ thẩm Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Mặt khác, các bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử các bị cáo với các mức án thấp, dưới khung hình phạt là chưa tương xứng với tính chất hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và không đúng pháp luật.

Từ những vấn đề phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy kháng cáo của các bị cáo không có cơ sở nên không chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên toà phúc thẩm hôm nay.

Trong vụ án này gồm có 20 bị cáo, sau khi xét xử sơ thẩm có 10 bị cáo kháng cáo; các bị cáo đánh bạc và tổ chức đánh bạc nhiều lần, các bị cáo tổ chức đánh bạc cho các con bạc chơi với số tiền đặc biệt lớn. Hầu hết các bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng toà án cấp sơ thẩm lại áp dụng khoản 1 Điều 54 bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo dưới khung hình phạt là quá nhẹ; không đúng quy định của pháp luật, chưa nghiêm. Cụ thể: Về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 2 thì mức thấp nhất của khung hình phạt là 5 năm nhưng cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo cao nhất là 2 năm 3 tháng tù; về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 thì mức hình phạt thấp nhất là 3 năm tù nhưng cấp sơ thẩm chỉ xử phạt các bị cáo hơn 01 năm tù, có 01 bị cáo xử 02 năm tù. Như vậy, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng pháp luật không đúng, xử phạt các bị cáo không nghiêm, tuy nhiên do không có kháng nghị theo hướng tăng hình phạt nên cấp phúc thẩm không thể tăng hình phạt đối với các bị cáo. Do giới hạn của phạm vi và thẩm quyền xét xử phúc thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến

ngị Chánh án TANDTC xem xét lại vụ án theo trình tự giám đốc thẩm theo quy định của pháp luật.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm (phần hình sự của các bị cáo không kháng cáo, về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm) không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Thành L, Nguyễn Thành D, Phạm T, Hồ Dũng M, Huỳnh Tất Tr, Lê Tùng L, Lưu Tấn N, Nguyễn Vi L1, Đỗ Xuân D2, Phan Thanh H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

+ Căn cứ điểm c khoản 2, 3 Điều 321; điểm c khoản 2, 3 Điều 322 điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Ngô Thành L phạt:

- Bị cáo **Ngô Thành L - 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù** về tội “Tổ chức đánh bạc”; **09 (Chín) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ngô Thành L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là: 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến ngày 03/5/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Thành L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc”, 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) về tội “Đánh bạc”, tổng cộng: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

+ Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Thành D - 01 (Một) năm tù**, về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thành D.

+ Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phạm T, Hồ Dũng M và Lê Tùng L, phạt:

- Bị cáo **Phạm T - 02 (Hai) năm tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 03/02/2018 đến ngày 03/05/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm T 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Bị cáo **Hồ Dũng M - 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Hồ Dũng M 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo Hồ Dũng M phải nộp lại khoản thu lợi bất chính 138.446.000 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo **Lê Tùng L - 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến ngày 03/7/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Tùng L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

+ Căn cứ điểm c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lưu Tấn N, Huỳnh Tất Tr, Nguyễn Vi L1, Đỗ Xuân D2; phạt:

- Bị cáo **Lưu Tấn N - 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Lưu Tấn N 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Buộc bị cáo Lưu Tấn N phải nộp lại khoản thu lợi bất chính 872.279.100 đồng (Tám trăm bảy mươi hai triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn một trăm đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo **Nguyễn Vi L1 - 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Vi L1 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Vi L1 phải nộp lại khoản thu lợi bất chính 11.643.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm bốn mươi ba nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo **Huỳnh Tất Tr - 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến ngày 03/05/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Tất Tr 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Bị cáo **Đỗ Xuân D2 - 01 (Một) năm tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Xuân D2 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). + Căn cứ khoản 1, 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt:

- Bị cáo **Phan Thanh H - 06 (Sáu) tháng tù**, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ 03/2/2018 đến ngày 12/02/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Phan Thanh H 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

+ Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền mà các bị cáo đã tự nguyện nộp trong quá trình điều tra, gồm: Hồ Dũng M 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng); Phạm T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng); Lê

Tùng L 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); Huỳnh Tấn Tr, Lưu Tấn N, mỗi bị cáo nộp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); Ngô Thành L nộp 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng); Nguyễn Vi L1, Đỗ Xuân D2 mỗi bị cáo nộp 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); Phan Thanh H 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). (Số tiền trên được cơ quan điều tra nộp vào tài khoản 394909040469 tại kho bạc nhà nước, giấy nộp tiền ngày 12/02/2018; 06/03/2018; 13/4/2018; 10/8/2018; 10/8/2018; 28/01/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên- BL 733, 734, 735, 736, 737, 739).

Về án phí phúc thẩm hình sự: Các bị cáo Ngô Thành L, Nguyễn Thành D, Phạm T, Hồ Dũng M, Huỳnh Tấn Tr, Lê Tùng L, Lưu Tấn N, Nguyễn Vi L1, Đỗ Xuân D2, Phan Thanh H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao xem xét lại vụ án theo trình tự giám đốc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Phú Yên;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Cường